TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-DS	*Hòn Đất, ngày 08 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Cẩm Tú.

Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên họp: Bà Trần Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 30 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Mai Thanh H, sinh năm 1974; địa chỉ: Số D ấp T, xã M, H, huyện H, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Ngô Văn B sinh năm 1980; địa chỉ cư trú tại số D ấp T, xã M, H, huyện H, tỉnh Kiên Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu việc dân sự ngày 21/6/2024 và tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Mai Thanh H trình bày:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 3 năm 2024 chồng bà là ông Ngô Văn B đi xe gắn máy từ Rạch G về nhà, khi đi trên đường C khu T đến đoạn đường đê Q, cách cầu T mới khoảng 450m thì bị tai nạn giao thông. Chồng bà bị tai nạn do tự té, trên xe không có người đi cùng, người dân gần đó nghe tiếng động lớn chạy ra xem

thì phát hiện xe đụng phải cây trụ cảnh báo giao thông (cây trụ bị gãy) và mọi người biết chồng bà nên có điện thoại báo cho gia đình bà, lập tức cháu bà là Trương Văn T có đến hiện trường đưa chồng bà vào bệnh viện tỉnh Kiên Giang.

Vào bệnh viện tỉnh Kiên Giang điều trị hơn một ngày do diễn biến xấu nên đến 18 giờ, ngày 11 tháng 3 năm 2024 bệnh viện K chuyển chồng bà lên bệnh Viện C nằm điều trị. Đến ngày 26 tháng 3 năm 2024, bệnh viện C báo với gia đình cho chuyển về bệnh viện K tiếp tục điều trị. Do chồng bà vẫn còn lúc tỉnh, lúc mê nên gia đình bà xin qua bệnh viện Lê Văn Thịnh quận 2 Thành phố H tiếp tục điều trị. Thấy bệnh tình của chồng bà chuyển biến rất chậm, cần thời gian điều trị dài nên ngày 15 tháng 4 năm 2024 bà xin chuyển về bệnh viện K để điều trị. Đến ngày 16 tháng 5 năm 2024 bệnh viện K cho xuất viện về nhà tiếp tục uống thuốc bệnh viện cho đến nay. Hiện nay, chồng bà đã tỉnh nhưng không còn nhận thức được mọi sự việc xung quanh, không thể tự ngồi dậy và di chuyển được.

Vợ chồng bà có một số tài sản chung cần phải giao dịch để có điều kiện tiếp tục điều trị bệnh cho chồng bà nên bà làm đơn này yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố chồng bà mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án cử bà là Mai Thanh H làm người giám hộ cho ông Ngô Văn B.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau:

Quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu, Tòa án tiến hành thụ lý, xác định quan hệ pháp luật, đương sự trong việc dân sự và tiến hành các thủ tục tố tụng đúng pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự. Đương sự cũng chấp hành tốt các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 54, khoản 1 Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự (BLDS) và các Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS): Chấp nhận yêu cầu của bà Mai Thanh H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Ngô Văn B mất năng lực hành vi dân sự.

Về chi phí tố tụng, lệ phí: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 149, Điều 150 Điều 361 BLTTDS và Nghị quyết số 326/20216/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Mai Thanh H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Mai Thanh H có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà là ông Ngô Văn B mất năng lực hành vi dân sự nên quan hệ pháp luật của việc dân sự là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người bị yêu cầu là ông Ngô Văn B có địa chỉ nơi cư trú tại xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 BLTTDS thì việc dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về yêu cầu:

Ông Ngô Văn B, sinh năm 1980 bị tai nạn giao thông dẫn đến không thể tự ngồi dậy và di chuyển được, không nhận thức được mọi việc xung quanh. Bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng bà mất năng lực hành vi dân sự để bà thuận tiện trong các giao dịch dân sự và yêu cầu Tòa án cử bà làm người giám hộ cho ông B. Ngày 15/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất có Quyết định trưng cầu giám định số 01/2024/QĐTCGĐ-VDS trưng cầu Trung tâm P giám định đối với năng lực hành vi dân sự của ông B.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 325/2024/KLGĐ ngày 29/7/2024 của Trung tâm P: *(1)* về tiêu chuẩn y học: Đương sự có bệnh lý tâm thần, mất trí trong các bệnh lý đặc biệt khác đã được xếp loại ở chỗ khác (F02.8 -ICD10); *(2)* về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Qua kết quả giám định pháp y của Trung tâm P phù hợp với lời trình bày của bà H và tình trạng sức khỏe hiện tại của ông B. Do đó, yêu cầu của bà H là có căn cứ theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự và các Điều 376, Điều 377, Điều 378 BLTTDS nên Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận.

Về người giám hộ: Ông B hiện nay đã mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 48, khoản 1 Điều 53 của BLDS thì bà H là người giám hộ đương nhiên của ông B. Bà H có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại Điều 57, Điều 58 BLDS.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng, lệ phí: Bà H phải chịu chi phí tố tụng và lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22, khoản 2 Điều 48, khoản 1 Điều 53, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/20216/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu bà Mai Thanh H. Tuyên bố ông Ngô Văn B sinh năm 1980; địa chỉ cư trú tại số D ấp T, xã M, H, huyện H, tỉnh Kiên Giang là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Bà Mai Thanh H là người giám hộ đương nhiên của ông Ngô Văn B. Bà H có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

3. Về chi phí tố tụng, lệ phí:

Bà Mai Thanh H phải chịu chí giám định theo quy định của pháp luật.

Bà H phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001236 ngày 11/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án

dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất;
- Chi cục THADS huyện Hòn Đất;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Cẩm Tú